

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11673** /BCT-KH
V/v trả lời chất vấn của Đại
biểu Quốc hội Nguyễn Thái
Học

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2015

Kính gửi:

- Đại biểu Nguyễn Thái Học,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2015, Văn phòng Quốc hội có Văn bản số 50/PC-VPQH gửi đến Bộ Công Thương chất vấn của Đại biểu với nội dung như sau:

Nghị quyết của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn trong nhiều kỳ họp đã yêu cầu Chính phủ, Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát và có chính sách hỗ trợ đời sống khó khăn của bà con dân tộc thiểu số tại các dự án thủy điện (thủy điện nhỏ, vừa, lớn). Đến nay công tác này vẫn chưa mang lại kết quả tích cực.

Đề nghị Bộ trưởng trả lời rõ quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về vấn đề nêu trên - trách nhiệm của Bộ Công Thương trong thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu về vấn đề này như sau:

1. Tình hình chung về công tác kiểm tra, rà soát thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ di dân, tái định cư

Triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIII về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện, trong năm 2014 và 2015, Bộ Công Thương đã tổ chức nhiều Đoàn công tác đến kiểm tra và làm việc tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn cả nước về quản lý quy hoạch, chất lượng xây dựng công trình, thực hiện quy trình vận hành hồ chứa, an toàn đập, phòng chống lụt bão, trồng bù rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến việc thực hiện bồi thường di dân, tái định cư của các chủ đầu tư, đời sống của người dân sau tái định cư, tình hình thu hồi đất và giao đất sản xuất của các hộ dân tái định cư. Nhìn chung, công tác bồi thường, hỗ trợ, di dân, tái định cư các dự án thủy điện trên địa bàn cả nước về cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định hiện hành; các khu tái định cư đều có kết cấu cơ sở hạ tầng, nhà ở được xây dựng tốt hơn nơi ở cũ, môi trường sống được cải thiện, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc tiếp cận thông tin và các dịch vụ công cho đồng bào tái định cư. Đồng thời với việc đầu tư xây dựng các

dự án thủy điện, cơ sở hạ tầng tại các khu/điểm tái định cư cũng như trong khu vực được đầu tư xây dựng, nâng cấp đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Một số địa phương đã thực hiện lồng ghép việc đầu tư các khu tái định cư đạt chuẩn nông thôn mới. Việc bồi thường, hỗ trợ theo chính sách hiện hành cũng tạo điều kiện cho người dân bị ảnh hưởng có nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất, phục vụ sinh hoạt. Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đối với 16 dự án thủy điện có báo cáo về công tác giao đất thì bình quân mỗi hộ dân tái định cư đã được giao 1,28 ha đất sản xuất nông nghiệp, 1,18 ha đất lâm nghiệp, 539 m² đất ở và một số loại đất khác.

Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số khó khăn, tồn tại cần giải quyết tại các vùng tái định cư như: giải quyết đủ đất sản xuất, nước cho sản xuất và sinh hoạt, quản lý, duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng đã được bàn giao, đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp... Những vấn đề này đang được các Chủ đầu tư giải quyết cũng như Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, nghiên cứu bổ sung vào cơ chế chính sách tái định cư và “hậu” tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

Về việc giải quyết một số tồn tại, vướng mắc cụ thể phát sinh trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, tái định cư tại các Dự án thủy điện Đồng Nai 3, An Khê - Ka Năk và Sông Ba Hạ, Bộ Công Thương đã trực tiếp chỉ đạo thực hiện, tại các Văn bản: số 619/TCNL-TĐ ngày 15 tháng 5 năm 2014, số 718/TCNL-TĐ ngày 04 tháng 6 năm 2014 và số 4980/BCT-TCNL ngày 06 tháng 6 năm 2014. Theo đó, Bộ Công Thương đã yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam khẩn trương thực hiện giải quyết dứt điểm những vướng mắc, tồn đọng trong công tác bồi thường, tái định cư tại các Dự án này bao gồm các nội dung về: giải quyết diện tích đất sản xuất còn thiếu, nước sinh hoạt các hộ dân tái định cư; thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đất trên cốt ngập; khắc phục các công trình cấp nước, nâng cấp một số tuyến đường phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân. Bộ trưởng Bộ Công Thương cũng đã làm việc trực tiếp với lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh có liên quan và Tập đoàn Điện lực Việt Nam xem xét cụ thể từng trường hợp và chỉ đạo giải quyết, trong trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định. Đến nay, việc thực hiện các cam kết, giải quyết một số tồn tại, vướng mắc nêu trên tại các dự án thủy điện Đồng Nai 3, An Khê - Ka Năk, Sông Ba Hạ, Sông Tranh 2 đã và đang được Tập đoàn Điện lực Việt Nam phối hợp với địa phương thực hiện nghiêm túc và cơ bản hoàn thành. Cụ thể như sau:

a) Dự án thủy điện An Khê – Ka Năk

- Về diện tích đất tái định canh còn thiếu 32,71 ha của 152 hộ dân thuộc làng Chạch, làng Krôi 2, làng Kbang - xã Lơ Ku, huyện Kbang: Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện Kbang đã tìm được quỹ đất và đã phê duyệt Quy hoạch bổ sung diện tích bố trí đất tái định canh công trình Thủy điện An Khê - Ka Năk (Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2015). Các ban, ngành của huyện Kbang và Ủy ban nhân dân xã Lơ Ku đã mời các hộ dân bốc thăm chia đất và đang thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Ban Quản lý dự án Thủy điện 7 sẽ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lơ Ku và

các ngành chức năng của huyện Kbang chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có đất bị thu hồi và giao đất cho các hộ dân làng Krói 2; làng Kbang và làng Chọc ngay sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ được duyệt.

- Việc mở đường nội bộ khu sản xuất làng Groi, thị trấn Kbang; mở đường vào các khu sản xuất vùng bán ngập hồ An Khê, đường vào khu sản xuất phía bờ trái kênh dẫn An Khê, đường tránh ngập thượng lưu cầu máng qua kênh dẫn An Khê và nạo vét, cải tạo bầu đập Ý, xã Cửu An bị ảnh hưởng do thi công công trình Thủy điện An Khê - Ka Nak (các nội dung phát sinh và theo kiến nghị của địa phương): Ban Quản lý dự án Thủy điện 7 đã phối hợp với địa phương rà soát, xem xét và thống nhất quy mô, kết cấu; Tổng công ty Phát điện 2 đã phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, hiện nay đang trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam phê duyệt các bước tiếp theo để thực hiện.

b) Thủy điện Đăk Đrinh

Công ty cổ phần Thủy điện Đăk Đrinh (PV Power DHC) đã phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, việc bồi thường giải phóng mặt bằng khu lòng hồ cũng thực hiện làm hai đợt, đợt thứ nhất trả tiền cây cối, hoa màu vào tháng 7 năm 2012 với số tiền là 68,03 tỷ đồng. Đợt thứ hai chi trả tiền bồi thường đất, vật kiến trúc, các khoản hỗ trợ thu hồi đất và các khoản hỗ trợ tái định cư với số tiền là 102,57 tỷ, thực hiện chi trả từ tháng 6 năm 2012 đến nay; Hiện nay, PV Power DHC đang phối hợp với địa phương hoàn chỉnh các phương án bồi thường để chi trả cho các hộ dân bị thu hồi đất các khu tái định cư, tại định canh và một số khoản hỗ trợ khác.

Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có nhiều thay đổi về chính sách bồi thường di dân tái định cư của Chính phủ và địa phương. Đến nay, tổng chi phí về bồi thường, giải phóng mặt bằng địa bàn tỉnh Kon Tum lên đến 298,537 tỷ đồng đã vượt Tổng mức đầu tư được duyệt. Hiện nay, PV Power DHC đã lập, trình phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh lần 2 với giá trị là 413,6 tỷ (PV Power DHC đã cấp cho Ban quản lý dự án với số vốn là 260,7 tỷ đồng). Bộ Công Thương đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum chỉ đạo các Sở, ban ngành phối hợp với PV Power DHC để thực hiện các phương án theo quy định.

c) Thủy điện Sơn La

Công tác bồi thường, di dân tái định cư cơ bản đã hoàn thành, dự kiến hoàn thành quyết toán trước ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Theo Văn bản số 303/TB-VPCP ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại cuộc họp Ban chỉ đạo tháng 9 năm 2015, Phó Thủ tướng đã chỉ đạo Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình thực hiện Đề án “Ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La”. Trong đó, cần đề xuất cụ thể các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp sẽ phát triển trong các vùng tái định cư,

nhất là khu vực tái định cư đô thị, khu vực không thể bố trí đủ đất cho sản xuất nông nghiệp.

d) Thủy điện Lai Châu

Ngày 28 tháng 5 năm 2015, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 3880/VPCP-KTN thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải đồng ý bổ sung hạng mục đường nối từ thị trấn Mường Tè tới khu tái định cư huyện Mường Tè vào dự án thành phần di dân, tái định cư thuộc Dự án thủy điện Lai Châu; Tập đoàn Điện lực Việt Nam chịu trách nhiệm thu xếp vốn, thực hiện đầu tư, bàn giao cho địa phương sau khi hoàn thành; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong quá trình triển khai đầu tư theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với quy hoạch thị trấn Mường Tè được duyệt, đảm bảo tiết kiệm, chất lượng và hiệu quả công trình. Bộ Công Thương sẽ tiếp tục đôn đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam chỉ đạo thi công đáp ứng tiến độ đã được phê duyệt và các nội dung theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ.

e) Thủy điện Sông Tranh 2

Về hỗ trợ đối với các hộ dân có nhà, tài sản bị ảnh hưởng, thiệt hại do động đất tại khu vực Thủy điện Sông Tranh 2: Sau khi tích nước hồ chứa thủy điện Sông Tranh 2, xảy ra các trận động đất kích thích đã gây thiệt hại nhà cửa cho người dân, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã chỉ đạo Ban quản lý dự án Thủy điện 3 phối hợp với chính quyền địa phương thống kê thiệt hại và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã ra quyết định phê duyệt chi phí hỗ trợ 2 đợt là 5,194 tỷ đồng, trong đó:

- Đợt 1: 2,532 tỷ đồng (hỗ trợ cho 856 nhà ở và 8 công trình theo Quyết định số 4289/EVN-QLXD-TCKT ngày 20 tháng 11 năm 2012);

- Đợt 2: 2,662 tỷ đồng (hỗ trợ cho 921 nhà ở và 24 công trình theo Quyết định số 4859/EVN-QLXD-TCKT ngày 25 tháng 12 năm 2012).

Số tiền trên đã thanh toán đầy đủ cho người dân bị thiệt hại. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam không có ý kiến gì thêm về việc hỗ trợ do nguyên nhân động đất.

Ngoài ra, theo đề nghị hỗ trợ thêm ngoài quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép, thực hiện hỗ trợ thêm ngoài quy hoạch với tổng giá trị là 150,79 tỷ đồng (trong đó giá trị hỗ trợ để xây dựng, nâng cấp và bê tông hóa đường giao thông là 72,27 tỷ đồng). Theo ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, phần 17 km đường còn lại (trên tổng số 21,2 km) trong khu tái định cư các xã Trà Bui, Trà Đốc và Trà Giác (huyện Bắc Trà My) cần phải được xây dựng nâng cấp do trước đây quy mô xây dựng là đường cấp phối, mặt đường là cấp phối cuội sỏi lòng sông, qua thời gian sử dụng có nhiều đoạn bị xói lở, hư hỏng, xuống cấp ảnh hưởng lớn đến giao thông, sinh hoạt của người dân. Việc xây dựng nâng cấp đoạn đường còn lại tuyến đường trong các khu tái định cư của Dự án thủy điện Sông Tranh 2 theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng

Nam là cần thiết. Bộ Công Thương đã có Văn bản số 5119/BCT-TCNL ngày 26 tháng 5 năm 2015 báo cáo Thủ tướng Chính phủ thống nhất với đề xuất của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Theo đó Tập đoàn Điện lực Việt Nam hỗ trợ 80% kinh phí, địa phương tự thu xếp 20% kinh phí còn lại để thực hiện. Ngày 27 tháng 8 năm 2015, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 6808/VPCP-KTTH thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, đồng ý cho phép Tập đoàn Điện lực Việt Nam sử dụng nguồn vốn dự phòng của Dự án thủy điện Sông Tranh 2 để thực hiện nội dung trên và giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam để thống nhất thực hiện đầu tư.

2. Về chính sách đặc thù di dân tái định cư và hậu tái định cư

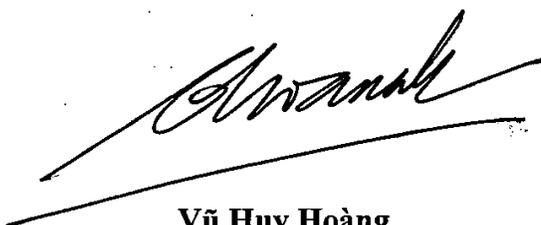
Ngày 18 tháng 11 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 64/QĐ-TTg về chính sách đặc thù di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Nội dung của Quyết định số 64/QĐ-TTg đã đề cập tương đối đầy đủ về chính sách đặc thù di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện và chính sách hậu tái định cư. Tại Điều 18, Chương III “Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các Dự án thủy lợi, thủy điện” có quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Điều 16 (chính sách hỗ trợ) và Điều 17 (nguồn vốn thực hiện hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư) của Quyết định số 64/QĐ-TTg, chỉ đạo lập dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên đã quan tâm đến vấn đề trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP; ✓
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ Công tác đại biểu - Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát – Văn phòng Quốc hội;
- Lãnh đạo Bộ;
- Tổng cục Năng lượng;
- Lưu: VT, KH (2b).

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng